

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HKII MÔN LỊCH SỬ KHỐI 8 NĂM HỌC 2021-2022

Câu 1: Trình bày cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Thực dân Pháp (1897 – 1914)?

❖ Tổ chức bộ máy Nhà nước

- Năm 1887, thực dân Pháp thành lập Liên bang Đông Dương gồm 3 nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia do viên Toàn quyền Pháp đứng đầu.
- Việt Nam bị chia làm 3 xứ: Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ
- Bộ máy chính quyền từ trung ương đến cơ sở đều do Pháp chi phối

❖ Chính sách kinh tế

Nông nghiệp	Đẩy mạnh cướp ruộng đất để mở đồn điền
Công nghiệp	- Đẩy mạnh việc khai mỏ và sản xuất, chế biến.
Giao thông vận tải	Đường sắt, đường bộ, cầu, cảng được xây dựng
Thương nghiệp và tài chính	- Đề ra nhiều loại thuế; độc chiếm thị trường Việt Nam

⇒ Kinh tế Việt Nam về cơ bản vẫn là nền sản xuất nhỏ, lạc hậu, phụ thuộc vào Pháp.

❖ Chính sách văn hóa, giáo dục

- Vẫn duy trì chế độ giáo dục của thời phong kiến.
 - Về sau cải cách giáo dục theo chương trình giáo dục Pháp
 - Mở một số cơ sở văn hóa, y tế.
- ⇒ Thực hiện chính sách ngu dân nô dịch về văn hoá.

Câu 2: Thực dân Pháp đã đánh chiếm Bắc Kỳ lần hai (1882) như thế nào?

❖ Tình hình Việt Nam sau Hiệp ước Giáp Tuất (1874)

- Làn sóng phản đối Hiệp ước (1874) diễn ra mạnh mẽ trong quần chúng.
 - Nền kinh tế kiệt quệ, nhân dân đói khổ, giặc cướp nổi lên khắp nơi.
- ⇒ Triều đình cầu cứu quân Pháp và quân Thanh đánh dẹp.

* Âm mưu của Pháp:

- Tư bản Pháp phát triển mạnh, cần nguồn tài nguyên khoáng sản ở Bắc Kỳ.
- Sau Hiệp ước 1874, Pháp quyết tâm chiếm bằng được Bắc Kỳ, biến nước ta thành thuộc địa.
- Lấy cớ triều đình Huế vi phạm Hiệp ước năm 1874, tiếp tục giao thiệp với nhà Thanh, Pháp đem quân xâm lược Bắc Kỳ lần thứ hai.

❖ Diễn biến:

- Ngày 3 - 4 - 1882, quân Pháp do Ri-vi-e chỉ huy đã kéo ra Hà Nội khiêu khích.
- Ngày 25 - 4 - 1882, Ri-vi-e gửi tới hậu thư cho Tổng đốc thành Hà Nội là Hoàng Diệu buộc phải nộp thành. Không đợi trả lời, Pháp mở cuộc tiến công và chiếm thành Hà Nội, cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt từ sáng đến trưa, Hoàng Diệu thất cố tự vẫn.
- Triều đình Huế vội cầu cứu nhà Thanh, cử người ta Hà Nội thương thuyết với Pháp; ra lệnh quân ta phải rút lên mạn ngược => quân Thanh ồ ạt kéo sang nước ta, đóng ở nhiều nơi.
- Pháp nhanh chóng chiếm một số nơi khác như Hòn Gai, Nam Định và các tỉnh thuộc đồng bằng Bắc Kỳ.

Câu 3: Trình bày cuộc nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa khởi nghĩa Yên Thế (1884)?

❖ Nguyên nhân

- Kinh tế nông nghiệp sa sút, đời sống nhân dân đồng bằng Bắc Kỳ vô cùng khó khăn, một bộ phận phải phiêu tán lên Yên Thế

- Khi Pháp thi hành chính sách bình định, cuộc sống bị xâm phạm, nhân dân Yên Thế đã nổi dậy đấu tranh.

❖ **Diễn biến**

STT	Thời gian	Sự kiện
1	GD1: (1884 - 1892)	Nghĩa quân hoạt động riêng rẽ, dưới sự chỉ huy của Đề Năm.
2	GD2: (1893 - 1908)	Nghĩa quân vừa chiến đấu, vừa xây dựng cơ sở dưới sự chỉ huy của Đề Thám.
3	GD3: (1909 - 1913)	Pháp tập trung lực lượng tấn công Yên Thế, lực lượng nghĩa quân hao mòn dần.

❖ **Nguyên nhân thất bại:**

- Pháp còn mạnh và cấu kết với phong kiến, lực lượng nghĩa quân Yên Thế còn mỏng và yếu.
- Cách tổ chức, lãnh đạo còn hạn chế: hoạt động bó hẹp trong một địa phương; bị cô lập; lực lượng chênh lệch; thiếu giai cấp tiên tiến lãnh đạo.

❖ **Ý nghĩa**

- Thể hiện tinh thần yêu nước chống Pháp của nhân dân Yên Thế.
- Góp phần làm chậm quá trình bình định của Pháp

Câu 4: Thành phố Sài Gòn dưới thời Pháp thuộc như thế nào?

❖ **Sài Gòn trở thành trung tâm hành chính theo kiểu phương Tây**

- Thuộc địa Nam Kỳ được chia thành 20 tỉnh với 2 thành phố: Sài Gòn (thành phố cấp I) và Chợ Lớn (thành phố cấp II). Đứng đầu là viên Công sứ (Người Pháp), dưới quyền là các cơ quan Sở Tham biện và hội đồng hàng tỉnh

- Nam Kỳ trở thành một thuộc địa của Pháp

❖ **Sài Gòn trở thành trung tâm kinh tế quan trọng nhất ở Nam Kỳ**

- Để thực hiện ý đồ khai thác thuộc địa phục vụ cho nền kinh tế chính quốc, trong khoảng thời gian từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX, thực dân Pháp cho xây dựng nhiều công xưởng, nhà máy, xí nghiệp, trường nghề, cầu đường... (Ba Son, Tuyến xe lửa Sài Gòn – Mĩ Tho, Bưu điện Thành Phố, Tàu điện Sài Gòn – Gia Định – Chợ Lớn, Trường Cơ khí Á châu,...)

Câu 6: Lập bảng thống kê những đề nghị cải cách ở Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX ?

QUAN LẠI, SĨ PHU	NĂM	NỘI DUNG CẢI CÁCH
Trần Đình Túc Nguyễn Huy Tế	1868	Xin mở cửa biển Trà Lí (Nam Định).
Đình Văn Điền	1868	Xin đẩy mạnh việc khai khẩn đất hoang và khai mỏ, phát triển buôn bán, chấn chỉnh quốc phòng.
Viện Thương Bạc	1872	Xin mở ba cửa biển ở miền Bắc và miền Trung để thông thương với bên ngoài.
Nguyễn Trường Tộ	1863 - 1871	Đề nghị chấn chỉnh bộ máy quan lại, phát triển công, thương nghiệp và tài chính, chỉnh đốn võ bị, mở rộng ngoại giao, cải tổ giáo dục.
Nguyễn Lộ Trạch	1877-1882	Dâng 2 bản “thời vụ sách”, đề nghị chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.